

Bản án số: 204/2023/HS-PT

Ngày: 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hoài

- **Các Thẩm phán:** Ông Trịnh Văn Hùng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 247/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trịnh Việt C và đồng phạm; do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Trịnh Việt C, sinh năm 1979 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà B, thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 7/12; con ông Trịnh Việt H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ: Bùi Thị Chi T1, con: 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú chờ xử lý. Có mặt.

2. K'Gệu, sinh năm 1990; tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: K' Ho, tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 00/12; con ông K và bà K1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú chờ xử lý. Có mặt.

Bị hại kháng cáo: Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1983; trú tại: A thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h40' ngày 12/12/2022, ông Bùi Văn T2 và vợ Cil Phi Giêu K' Kin đang làm vườn ở thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì có Trịnh Việt C lái xe tải 49H-005.51 cùng vợ Bùi Thị Chi T1 và người làm công K'Gệu vào vườn Bùi Văn T2 để thanh toán tiền nợ. Trong khi thanh toán tiền thì giữa C và T2 xảy ra mâu thuẫn, K2 bênh vực C nên dùng tay đánh T2, trong lúc T2 và G đang đánh nhau thì C đi đến chiếc xe tải 49H-005.51 lấy ra 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm chém vào người của T2, trong lúc T2 bị K2 ôm không thể chống đỡ, sau đó C bỏ đi về. Bùi Văn T2 được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, K2 khai nhận đánh nhau với T2 trước sau đó ôm T2 cho C chém, Trịnh Việt C đã khai nhận hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Bùi Văn T2.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/2023-TgT ngày 17/02/2023 kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Bùi Văn T2 là 5% (năm phần trăm). Tổn thương do vật sắc gây nên.*

Ông T2 yêu cầu khởi tố vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vật chứng, đồ vật và tài liệu thu giữ được của vụ án gồm: 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50cm, sau khi chém ông T2, C vứt ở bụi tre ven đường thuộc xã Đ Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Bị hại yêu cầu bồi thường 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trịnh Việt C, K2 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 163/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử;

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Việt C, K2 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Việt C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo K'Gệu 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQHĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Buộc các bị cáo Trịnh Việt C, K2 phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Bùi Văn T2 số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Được thanh toán một phần từ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0000006 ngày 18/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Buộc các bị cáo Trịnh Việt C, K2 phải tiếp tục liên đới bồi thường cho bị hại ông Bùi Văn T2 số tiền còn thiếu là: 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Nghĩa vụ theo phần là mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Bùi Văn T2 số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 29/8/2023 bị cáo Trịnh Việt C và K2; bị hại Bùi Văn T2 kháng cáo đề nghị xem xét đối với việc rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu truy tố của bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm. Bị hại giữ nguyên kháng cáo rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Do người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên áp dụng khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 12/12/2022 bị cáo K2 dùng tay đánh và ôm ông Bùi Văn T2 để bị cáo Trịnh Việt C dùng **dao tự chế dài 50cm** là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho Bùi Văn T2. Hậu quả ông T2 bị thương tích với tỷ lệ là 5%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo và bị hại: Đơn kháng cáo của các bị cáo và bị hại gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Sau khi xét xử sơ thẩm; bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và trình bày rằng; các bị cáo Trịnh Việt C và K2 đã bồi thường toàn bộ số tiền như bản án sơ thẩm đã tuyên và thấy không cần thiết xử lý về hình sự đối với các bị cáo nên rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật nhưng việc người bị hại rút lại yêu cầu khởi tố vụ án là tình tiết mới đối với các bị cáo; như vậy đối tượng xét xử là hành vi bị xem là tội phạm không còn, nên cần hủy Bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Trịnh Việt C và K2 theo quy định tại khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Vụ án bị hủy do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án, không phải lỗi của Thẩm phán và các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do vậy, nếu có thiệt hại xảy ra các bị cáo Trịnh Việt C và K2 không có quyền yêu cầu bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Trịnh Việt C và K2 và người bị hại khai nhận đã nhận đủ số tiền như bản án sơ thẩm đã tuyên nên không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50cm, sau khi chém ông T2, C vứt ở bụi tre ven đường thuộc xã Đ Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án nên các bị cáo Trịnh Việt C và K2 không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Theo điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định: Bị hại đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, mà sau đó Tòa án tuyên bố bị cáo không có tội hoặc vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; do vậy, bị hại Bùi Văn T2 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; khoản 8 Điều 157; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên hủy Bản án hình sự sơ thẩm 163/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của

Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng và đình chỉ giải quyết vụ án đối với các bị cáo Trịnh Văn C1, K2 bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Trịnh Việt C và K2 không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Ông Bùi Văn T2 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Đức Trọng (06);
- VKSND Đức Trọng (01);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA Đức Trọng (01);
- Cơ quan THAHS CA Đức Trọng (01);
- Bị cáo (02);
- Bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài